**QUY TRÌNH CHĂM SÓC VÀ KHAI THÁC VƯỜN CÂY S1 BƯỞI DIỄN**

**Mã số: MNPB.RHQ.15.2015**

**I. Giới thiệu chung**

Việc khai thác và sản xuất giống chưa đúng yêu cầu kỹ thuật sẽ làm cho cây giống được sản xuất ra chưa đạt được các tiêu chuẩn của sản xuất, cũng như chưa đảm bảo các yêu cầu pháp lý về giống của Nhà nước.

Để đảm bảo các yêu cầu của sản xuất về giống cây: đúng giống, giống ưu tú, không nhiễm sâu bệnh nguy hiểm … thì ngoài việc nguồn giống được lựa chọn phải qua tuyển chọn, … việc khai thác và sử dụng nguồn giống từ cây S1 phải đảm bảo đúng quy trình và kỹ thuật từ khâu chăm sóc và khai thác.

**II. Quy trình kỹ thuật**

**1. Làm cỏ, xới xáo và vệ sinh vườn cây**

Cắt cỏ thường xuyên kết hợp với xới xáo nhẹ trên mặt luống cách gốc 30-40cm. Khơi thông rãnh tránh đọng nước vào đầu mùa mưa, quét vôi cho gốc cây ở độ cao 60-70cm vào 2 đợt đầu và cuối mùa mưa (tháng 2-3 và tháng 8-9).

**2. Tưới và thoát nước**

Tưới đủ ẩm và tưới theo phương pháp phun cho cây để tránh dí đất. Ở vùng đất trũng hoặc bằng phẳng cần đào rãnh thoát nước vào mùa mưa, không để vườn đọng nước quá lâu để tránh làm thối rễ tơ.

**3. Bón phân**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Giai đoạn sinh trưởng** | **Lượng phân bón (kg/cây)** | | | | **Phương pháp bón** |
| **Phân chuồng** | **Đạm** | **Lân** | **Kali** |
| Tháng  12 | Sau thu hoạch 5 – 10 ngày | 80 -100 | 0 | 2,5 – 3 | 0 | - Cuốc rãnh rộng 15 - 20 cm, sâu 15 – 20 cm theo tán cây. Rải đều phân + 1kg vôi bột xuống rãnh lấp đất kín, tưới đủ ẩm. |
| Tháng  2 – 3 | Bón thúc lộc xuân , hỗ trợ dinh dưỡng cho cây ra hoa, tăng khẳ năng đậu quả | - | 0,5 |  | 0,5 | - Nếu khô hạn: Hòa phân tưới theo hình chiếu của tán cây, tốt nhất là đào rãnh rộng 10 cm, sâu 10 cm theo tán cây để bón sau đó lấp đất lại, tưới nước và luôn giữ ẩm cho cây.  - Nếu mưa ẩm: Rắc phân trực tiếp theo tán cây. |
| Tháng 5 – 6 | Bón thúc lộc hè, cung cấp thêm dinh dưỡng cho quả. | 0 | 0,5 | 1 | 0,5 |
| Tháng  8 – 9 | Cung cấp thêm dinh dưỡng cho quả lớn, thúc lộc thu. | - | 0,5 | 1 | 0,5 |

**4. Cắt tỉa**

- Cắt tỉa sau thu hoạch: hàng năm tiến hành cắt tỉa tạo tán vào thời điểm sau khi thu hoạch quả, cắt tỉa những cành vượt, cành tăm, cành vô hiệu và cành bị sâu bệnh hại.

- Tỉa hoa, tỉa quả: cần tỉa bớt hoa, quả cho cây nhằm bảo dưỡng cây tốt hơn.

**5. Phòng trừ sâu bệnh hại**

***\* Sâu vẽ bùa***

- Thời gian xuất hiện: Quanh năm, nhất là khi cây 3 - 4 tuổi.

- Phòng trừ: Phun thuốc diệt sâu 2 lần cho mỗi đợt l ộc non bằng thuốc Decis 2,5EC 0,1 - 0,15% hoặc Polytrin 50EC 0,1 - 0,2%.

***\* Sâu đục thân***

- Thời gian xuất hiện: Từ tháng 3 - 9.

- Phòng trừ: Cắt tỉa cành, quét vôi vào gốc sau thu hoạch, bắt diệt xén tóc đẻ trứng. Phát hiện sớm vết đục dùng dây thép luồn vào chỗ đục để bắt sâu hoặc bơm thuốc xông hơi vào lỗ như: Ofatox 400EC 0,1%, Supracide 40ND 0,2% sau đó bịt miệng lỗ lại.

***\* Nhện hại***

- Thời gian xuất hiện: Tháng 3 - 4, tháng 7 - 9.

- Phòng trừ: Dùng thuốc Comite, Ortus 50EC hoặc Pegasus 250 pha nồng độ 0,1 - 0,2% phun lúc cây đang ra lộc non để phòng. Nếu đã bị nhện phá hại phun những loại trên 2 -3 lần cách 5 -7 ngày phun một lần.

***\*Rệp***

- Thời gian xuất hiện: Tháng 3 - 4, tháng 8 - 10.

- Phòng trừ: Dùng thuốc Sherpa 25EC hoặc Trebon pha với n ồng độ 0,1 - 0,2% phun 1 - 2 lần ở thời kỳ lá non.

***\* Bệnh loét và bệnh sẹo***

- Thời gian xuất hiện: Bênh loét: tháng 4 -10, cây mới trồng 1- 3 năm tuổi; Bệnh sẹo từ tháng 3 8.

- Phòng trừ: Phun thuốc Boocdo 1 -2% ho ặc Kasuran 0,2%.

***\* Bệnh chảy gôm***

- Thời gian xuất hiện: Từ tháng 5 - 10.

- Phòng trừ: Đẽo sạch lớp vỏ và phần gỗ bị bệnh, dùng thuốc Boocdo 2% phun lên cây và quét trực tiếp và chỗ bị bệnh.

***\* Bệnh greening***

- Thời gian xuất hiện: Các thời kỳ của cây Bưởi.

- Phòng trừ: Sử dụng giống sạch bệnh, phun thuốc Decis 2,5 EC 0,1 - 0,15%, Trebon 0,1 - 0,15%. Cắt bỏ những cành bị bệnh đem đốt hoặc trồng xen cây ổi để hạn chế Rầy chổng cánh.

***\* Ruồi vàng***

- Thời gian xuất hiện: Tháng 10 - 11, khi sắp thu hoạch quả.

- Phòng trừ: Phun thuốc Dipterex nồng độ 0,2% để phun lên quả. Nên phun trước khi ruồi gây hại. Khi phun thuốc phải cẩn thận. Thuốc Dipterex độc đối với người. Nên phun ít nhất là 2 tuần trước khi thu hoạch; dùng bẫy bả sử dụng hỗn hợp 5 ml mật ong và 0,1 đến 0,15% thuốc Dipterex trong 1 lít nước rồi đổ vào chai nhựa Plastic đã được cắt ra, lắc đều rồi buộc lên cành cây (1 bẫy/1 cây). Có thể bỏ thêm vài lát cam mỏng tăng sự thu hút ruồi vàng vào bẫy hoặc dùng bẫy dính ruồi.

**6. Quản lý và khai thác**

Hàng năm tiến hành kiểm tra tình hình sinh trưởng phát triển của cây, giám định mẫu bệnh vàng lá greening và tristeza.

- Kiểm tra chất lượng quả bưởi diễn S1 thông qua việc lấy mẫu quả phân tích các chỉ tiêu: hàm lượng chất khô, đường tổng số, vitamin, axit, độ brix…

- Kiểm tra đánh giá hàng năm những cây đầu dòng nếu không đạt các chỉ tiêu sẽ loại bỏ và thay thế cây khác.

- Khai thác cành lấy mắt ghép nhân giống.

- Cành lấy mắt ghép nhân giống được lấy từ cây đầu dòng đã được tuyển chọn và công nhận.

- Khai thác tối đa 100 cành/năm (800 mắt ghép) đối với cây từ 8-10 năm tuôi; 140 cành/năm (1000 mắt ghép) đối với cây từ 11-15 năm tuổi; 200 cành/năm (1200 mắt ghép) đối với cây trên 15 năm tuổi.

- Chỉ khai thác lấy mắt ghép sau khi bón phân vô cơ ít nhất 45 ngày.

* ***Tài liệu tham khảo:***

1. *Pháp lệnh giống cây trồng Số 15/2004/PL-UBTVQH11, ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*
2. *Cẩm nang kiểm soát bệnh vàng lá greening ở các tỉnh phía Nam, Việt Nam.*
3. *Quy trình chăm sóc và khai thác cây S1 Quýt chum vỏ vàng Hà Giang, Viện Khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc (Lưu hành nội bộ).*
4. *Quy trình chăm sóc và khai thác cây S1 Quýt Đông Khê Phú Thọ, Viện Khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc (Lưu hành nội bộ).*
5. *Sâu bệnh hại phổ biến và thiên địch trên cây ăn quả có múi, Nhà xuất bản Nông nghiệp 2008.*